



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 8 năm 2020

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

ĐẾN SỐ: 1659. Triển khai thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của  
ĐV thực hiện: P.TCTT Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại  
ĐV phối hợp: TT NNTH, TT DTBQữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”

Ngày hoàn thành: All

Chuyên: Thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của  
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại  
ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” và Công văn số  
3266/BNN-ĐT ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn  
triển khai Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ  
tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành xây dựng Kế hoạch triển  
khai thực hiện như sau:

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

### 1. Mục tiêu

#### a) Mục tiêu chung:

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”;

- Tổ chức quán triệt và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC) đối với việc thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho CBCCVC”;

- Đẩy mạnh và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCVC các cấp, góp phần xây dựng đội ngũ CBCCVC có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định và đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

#### b) Mục tiêu cụ thể:

##### - Đến năm 2025:

+ Xây dựng cơ chế chính sách đào tạo, bồi dưỡng khuyến khích học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ<sup>1</sup> trong CBCCVC;

+ Đối với cán bộ, công chức cấp thành phố, cấp huyện (cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi): phấn đấu

<sup>1</sup> Khung năng lực ngoại ngữ theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

đạt 25 % trình độ ngoại ngữ bậc 4 và tương đương trở lên;

+ Đối với viên chức: phần đầu đạt 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên;

+ Đối với cán bộ, công chức cấp xã: phần đầu đạt 20% cán bộ, công chức cấp xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu có sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên.

- Đến năm 2030:

+ 35% cán bộ, công chức cấp thành phố, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên;

+ 70% viên chức và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên;

+ 30% cán bộ, công chức cấp xã và 25% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu có sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên.

## **2. Yêu cầu**

a) Quán triệt đầy đủ nội dung của Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể đội ngũ CBCCVC trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Việc tổ chức, triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCVC phải đảm bảo thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả; đáp ứng mục tiêu, lộ trình thời gian đề ra;

c) Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCVC các cấp được thực hiện bao đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước và nhu cầu thực tế phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; đồng thời, gắn với quy hoạch cán bộ, sử dụng và phát huy hiệu quả trong thực thi công vụ.

## **3. Đối tượng thực hiện**

a) Đối tượng:

- Cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước ở thành phố, quận, huyện; cán bộ, công chức cấp xã; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

- Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Không áp dụng đối với các đối tượng sau: giáo viên, giảng viên ngoại ngữ; công chức, viên chức công tác trong hệ thống các cơ quan, đơn vị thuộc ngành ngoại giao (Sở Ngoại vụ).

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1.** Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của sở, ban, ngành, địa phương và đội ngũ CBCCVC về sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế:

a) Nâng cao ý thức, tầm quan trọng việc học tập ngoại ngữ; ý thức trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong việc thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ, cập nhật thông tin, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu công vụ; yêu cầu hội nhập và làm việc trong môi trường quốc tế;

b) Thực hiện công tác quy hoạch đào tạo, gắn với bồi dưỡng nâng cao chất lượng ngoại ngữ trong CBCCVC; khuyến khích đội ngũ CBCCVC tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để không ngừng nâng cao năng lực và khả năng làm việc, thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

**2.** Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho CBCCVC tích cực học tập ngoại ngữ, nâng cao năng lực thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế:

a) Rà soát tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với CBCCVC trên cơ sở chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu thực thi công vụ;

b) Thực hiện công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng kết hợp công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ trên cơ sở yêu cầu cơ cấu theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện, cấp xã;

c) Khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, đơn vị và đội ngũ CBCCVC chủ động trong việc lựa chọn hình thức học tập phù hợp; đồng thời, tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVC;

d) Kết hợp quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ với quy hoạch cán bộ; đồng thời, kết hợp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phát huy nguồn nhân lực của thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong tiến trình thực hiện hội nhập quốc tế;

đ) Rà soát việc thực hiện cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và kết hợp học tập ngoại ngữ cho CBCCVC phù hợp với yêu cầu của thành phố;

e) CBCCVC thuộc diện quy hoạch nâng cao năng lực ngoại ngữ trong chỉ tiêu được cấp thẩm quyền giao cho cơ quan, đơn vị sẽ được thanh, quyết toán kinh phí đi học khi có chứng chỉ phù hợp với quy định hiện hành;

- Công chức khối hành chính cấp thành phố; công chức khối hành chính cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã: từ nguồn ngân sách của thành phố phân cấp theo quy định;

- Viên chức khối sự nghiệp: từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; đóng góp của viên chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

**3. Rà soát thực trạng năng lực, trình độ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ CBCCVC của từng sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp cấp thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã để làm căn cứ xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu và yêu cầu theo từng nhóm đối tượng, từng lĩnh vực công tác, từng vị trí việc làm theo từng giai đoạn 05 năm và hàng năm.**

**4. Tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ cho CBCCVC, tạo điều kiện hợp tác và phối hợp với các cơ sở đào tạo có uy tín, năng lực được cấp thẩm quyền phân công giảng dạy để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ CBCCVC; đồng thời, phát huy lợi thế các cơ sở đào tạo đại học trên địa bàn thành phố trong việc đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVC đáp ứng yêu cầu chuẩn theo quy định ngạch công chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong tiến trình hội nhập và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế theo yêu cầu vị trí việc làm.**

**5. Tăng cường hợp tác quốc tế và xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ cho CBCCVC**

a) Đầu mạnh hợp tác với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVC;

b) Tranh thủ sự hợp tác từ các nguồn học bổng thông qua chương trình, đề án, chỉ tiêu của Bộ, ngành của Trung ương; chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn hỗ trợ hợp tác nước ngoài để cử CBCCVC tham gia đào tạo, bồi dưỡng vừa kết hợp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với nâng cao năng lực và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, làm việc trong môi trường quốc tế.

### **III. LỘ TRÌNH, KINH PHÍ**

#### **1. Lộ trình thực hiện**

##### **a) Năm 2020:**

- Rà soát tiêu chuẩn, thực trạng trình độ ngoại ngữ của CBCCVC để xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp yêu cầu tiêu chuẩn cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý, vị trí việc làm;

- Căn cứ nhu cầu thực tiễn trình độ, năng lực ngoại ngữ của CBCCVC của cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch này với các mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể nhằm thực hiện tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

##### **b) Giai đoạn 2021 - 2025:**

- Tiếp tục rà soát, tiêu chuẩn và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ;

kết hợp quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách liên quan đến hỗ trợ, khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và học tập ngoại ngữ cho CBCCVC phù hợp với yêu cầu của thành phố;

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC đạt hiệu quả.

### c) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và đưa việc học tập ngoại ngữ thành những hoạt động thường xuyên, thiết thực;

- Đưa việc học tập ngoại ngữ của CBCCVC các cấp thành phong trào và được triển khai đồng bộ, rộng khắp trên địa bàn thành phố nhằm phục vụ thiết thực và hiệu quả trong thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập; đóng góp của CBCCVC; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn tài chính huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; đơn vị sự nghiệp cấp thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này, cụ thể như sau:

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể CBCCVC thuộc cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền quản lý góp phần thúc đẩy tinh thần tự giác, tự nâng cao trình độ ngoại ngữ trong đội ngũ CBCCVC nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc quốc tế;

b) Rà soát, thống kê nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ của CBCCVC thuộc cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này nhằm đáp ứng tiêu chuẩn và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC thuộc thẩm quyền được giao;

c) Bảo đảm bố trí nguồn ngân sách, huy động các nguồn lực kinh phí đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch đề ra;

d) Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVC, gửi về Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 30 tháng 10 hàng năm.

### **2. Sở Nội vụ**

a) Thường xuyên tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-

TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Rà soát việc tham mưu xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và học tập ngoại ngữ cho CBCCVVC phù hợp với yêu cầu của thành phố;

c) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố; đơn vị sự nghiệp cấp thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kế hoạch này;

d) Rà soát, tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chỉ tiêu bồi dưỡng ngoại ngữ cho CBCCVVC để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đề ra (lồng ghép vào nội dung Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVVC hàng năm); tham mưu mở lớp bồi dưỡng góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ cho CBCCVVC khi có yêu cầu;

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

### **3. Sở Tài chính**

a) Cân đối ngân sách trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện;  
b) Hướng dẫn việc thực hiện kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và bố trí kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu đề xuất các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ phù hợp để đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ CBCCVVC theo quy định.

Tên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” của Ủy ban nhân dân thành phố./.

*Nơi nhận:*

- Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7,8);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,DTS,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Mạnh**